

Bản án số: 596/2018/DS-ST

Ngày: 14/12/2018

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Ông Nguyễn Công Lý

- *Thư ký phiên Tòa:* Bà Dương Thị Thảo Nguyên - *Thư ký tòa án nhân dân quận Gò Vấp.*

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên Tòa:* Bà: Hoàng Thị Thảo – Kiểm sát viên. Ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 305/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 07 năm 2018 về: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 500/2018/QĐXX-DS ngày 10 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 404/2018 /QĐ-HPT ngày 26/10/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng; Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree, Số 9 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lương Thị Thanh Tâm, theo giấy ủy quyền số 4039/UQTA-VH.18 ngày 15/6/2018 (Có đơn đề nghị xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Lê Minh T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số A đường N, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/06/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 27/07/2016 Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng có ký hợp đồng tín dụng số: 20160801-500000-0669 với ông Lê Minh T, cho ông T vay số tiền 24.265.000 đồng (Hai mươi bốn triệu hai trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) lãi suất thỏa thuận là 2.92%/tháng để tiêu

dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền cả gốc và lãi là 34.079.000 đồng (gồm cả gốc lẫn lãi) trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.420.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.419.000 đồng. Kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 03/09/2016.

Ông T đã nhận đủ tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng được tổng số tiền 5.680.000 đồng. Kể từ ngày 28/12/2016 đến nay Công ty đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông Lê Minh T vẫn ngưng không thanh toán. Do đó Công ty Tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Minh T trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Công ty Tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số nợ còn lại 28.399.000 đồng (trong đó nợ gốc: 21.288.831 đồng, nợ lãi: 7.110.169 đồng). Công ty Tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh từ khi hết hạn hợp đồng đến khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án. Sau khi bản án có hiệu lực ông T không trả tiền thì kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án ông T phải chịu tiền lãi chậm thi hành.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;

Về tố tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng với ông Lê Minh T nhận thấy: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, về thẩm quyền thụ lý, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự thụ lý từ việc giao nhận T báo thụ lý vụ án cho Viện Kiểm sát và cho đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa đảm bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS. Bị đơn thực hiện đúng quy định tại điều 70, 72 bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện ông Lê Minh T về hợp đồng tín dụng. Căn cứ phiếu yêu cầu xác minh ngày 17/08/2018 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ông Lê Minh T hiện đang cư ngụ tại địa chỉ A, Phường N, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã triệu tập đến lần thứ hai nhưng ông T vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[3] Căn cứ lời trình bày của đại diện nguyên đơn, cùng hợp đồng tín dụng số 20160801-500000-0669 ngày 27/07/2016 do Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng ký với ông Lê Minh T, cho ông T vay số tiền 24.265.000 đồng (Hai mươi bốn triệu, hai trăm sáu mươi lăm ngàn đồng chẵn), lãi suất thỏa thuận là 2.92%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền cả gốc và lãi là 34.079.000 đồng (gồm cả gốc lẫn lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.420.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.419.000 đồng. Kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 03/09/2016. Ông T đã nhận đủ tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 5.680.000 đồng. Kể từ ngày 28/12/2016 đến nay, ông Lê Minh T ngưng không thanh toán. Như vậy giữa ông T và Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Ngoài ra ông T cũng được tổng đạt kết quả phiên họp công khai chứng cứ với nội dung nguyên đơn khởi kiện như trên, nhưng ông T không có phản bác gì về chứng cứ của nguyên đơn đưa ra. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của nguyên đơn có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Nguyên đơn không yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh từ sau khi hết hạn hợp đồng cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật. Nguyên đơn chỉ yêu cầu tính lãi chậm thi hành kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án. Đây là ý chí tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

1. Về án phí dân sự sơ thẩm.

2. Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng với bị đơn ông Lê Minh T.

Buộc ông Lê Minh T phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 28.399.000 đồng (Trong đó nợ gốc 21.288.831 đồng, nợ lãi 7.110.169 đồng) ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông Lê Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.419.950 đồng.

Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng được hoàn lại số tiền 709.975 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0029597 ngày 09/07/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt, niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình